TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 32/ 2017/ HSST.
Ngày: 01/ 12/ 2017.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- **T**hẩm phán - **C**hủ tọa phiên toà: **Ô**ng Nguyễn Duy Hải
- **C**ác hội thẩm:
  Ông: Hoàng Minh Đức.
  Bà: Lê Thị Yến.
- **T**hư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Anh Tuấn.
- **Đ**ại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoành Bồ tham gia phiên toà:
  Ông Đinh Văn Hùng - **C**hức vụ: Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 11 và 01 tháng 12 năm 2017. Tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **32**/ 2017/ HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lương Xuân H** - Sinh ngày 03/4/ 1983.

- Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã T, huyện H, Quảng Ninh.

- Chỗ ở: thôn L, xã T, huyện H, Quảng Ninh.

- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không;

- Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

- Họ tên bố: Lương Xuân H – sinh năm: 1954.

- Họ tên mẹ: Đỗ Thị L - sinh năm 1956.

- Đều trú tại: thôn Đá T, xã T, huyện H, Quảng Ninh.

- Gia đình bị cáo có bốn chị em, bị cáo là con thứ hai.

- Vợ: Vũ Thuý H – sinh năm 1983.

- Con: có 01 con sinh năm 2005.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

- Nhân thân: Ngày 21/8/2009 bị Tòa án nhân dân TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", đến ngày 12/6/2014 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

- Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 06/10/2017, hiện tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Hoàng Quốc H** - Sinh ngày: 06/5/1998.

- Nơi ĐKNKTT: thôn L, xã T, huyện H, Quảng Ninh.

- Chỗ ở: thôn Đá T, xã T, huyện H, Quảng Ninh.

- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Tày - Tôn giáo: không.

- Trình độ văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Họ tên bố: Hoàng Văn H - sinh năm 1965.

- Họ tên mẹ: Lê Thị H - sinh năm 1972.

- Đều trú tại: thôn L, xã T, huyện H, Quảng Ninh.

- Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai.

- Vợ: chung sống như vợ chồng với chị Trần Thị L, sinh năm 1997 nhưng không đăng ký kết hôn.

- Con: có 01 con sinh năm 2016.

- Tiền án, Tiền sự: Chưa có.

- Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 06/10/2017, hiện tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Cty Cổ phần xây dựng và đầu tư 122 Vĩnh Thịnh.

- Địa chỉ: Số 11/670 Hà Huy Tập, TT Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội.

- Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Văn H – Tổng giám đốc.

- Đại diện theo uỷ quyền: ông Phạm Tiến Q – Phó Tổng giám đốc

Vắng mặt tại phiên toà(có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đỗ Thị L – sinh năm 1955.

-Trú tại: thôn Đá T, xã T, huyện H, Quảng Ninh.

2. Chị Nguyễn Thị U – sinh năm 1974.

-Trú tại: thôn Đ, xã S, huyện H, Quảng Ninh.

Đều vắng mặt tại phiên tòa(*có đơn xin vắng mặt*).

3. Anh Nguyễn Văn Q – sinh năm 1996.

-Trú tại: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Lương Xuân H và Hoàng Quốc H bị VKSND huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20giờ ngày 04/10/2017, Hoàng Quốc H gọi điện thoại cho Lương Xuân H hỏi "giá sắt vụn bao nhiêu tiền một kg", H nói: giá 5.800đ/kg, H nói tiếp "trên cầu có mấy tấm sắt", H bảo "để em làm" (ý nói đi trộm cắp). H bảo để hai anh em cùng làm (ý nói cùng đi lấy trộm).

Khoảng 0 giờ ngày 06/10/2017, H gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã S, huyện H đến nhà H ở thôn Đ, xã T, huyện H chơi. Quý điều khiển xe mô tô BKS 14V1-06709 đến, H bảo Q cho mượn xe đi có việc, Q không đồng ý và bảo chở H đi. Q điều khiển xe mô tô BKS 14V1-06709 chở H đến cầu đang thi công tuyến đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn thuộc thôn Đ, xã T, huyện H. Đến nơi Q ngồi trên xe còn H xuống nhặt một đoạn cây sắt để bậy tấm sắt ở cầu nhưng không được. Khoảng 15 phút sau, H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 17L3-5663 kéo theo phía sau một chiếc xe ba gác tự chế, trên thùng xe có một xà beng dài 1,7m, một đầu nhọn, một đầu dẹt đến. H và H thay nhau dùng xà beng bậy tấm sắt nhưng không được nên bỏ đi. Sau đó H chở H đi đến khu vực đường cách cầu khoảng 400m, công trường đang thi công của Công ty cổ phần xây dựng và đầu tư 122 Vĩnh Thịnh thuộc thôn Đá Trắng, xã Thống Nhất, huyện Hoành Bồ thấy bên phải đường có một đoạn ống sắt dài 03m và 2 vòng thép không có người trông coi. H và H cùng nhau khiêng ống cho lên xe ba gác rồi cùng đẩy, kéo về nhà H để. Lúc này Q ở nhà H lấy 03 tấm bìa cát tông che ống kim loại lại. Xong cả 03 vào nhà ngồi uống nước thì H có nói ra cầu lấy trộm sắt và bảo Q đi về nhà H lấy máy cắt nhưng Q không đi. H điều khiển xe mô tô mang BKS 17L3-5663 đi về nhà lấy một máy cắt nhãn hiệu T- FENG và một cuộn dây điện màu vàng H quay lại nhà H lấy xe ba gác đi ra cầu, H mượn xe mô tô của Q đi theo sau. Đến cầu, H kéo dây điện cắm nhờ điện của nhà anh Hoàng Văn S, trú tại thôn Đá trắng, xã Thống Nhất, huyện H rồi dùng máy cắt các điểm nối giữ các tấm sắt lại với nhau còn H dùng xà beng bậy.

Khi bậy được một tấm sắt thì H đi xe mô tô về bảo Q đi bê hộ mấy tấm sắt, Q đồng ý. H là người dùng máy cắt các điểm nối giữ các tấm sắt, còn H và Q dùng tay chân, xà beng bậy tất cả được ba tấm sắt đem về nhà H cất giấu. Sau đó cả ba quay lại cầu tiếp tục lấy trộm sắt, khi đi đến gần cầu thấy có người bảo vệ, cả ba quay xe bỏ chạy. Đến ngày 6/10/2017 cả ba đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 04 tấm kim loại kích thước 01m x 02 m; 01 đoạn ống bằng kim loại dài 03m, đường kính 30cm, dày 1,2cm; 02 vòng thép gia công cọc khoan nhồi đường kính 22cm; 02 thanh thép hình ván khuôn bằng kim loại kích thước 8mm x 12mm x 2,5m; 02 thanh thép ván khuôn bằng kim loại kích thước 6mm x 6mm x 3m, một xe mô tô mang BKS 17L3-5663 có số máy SD055450, số khung PCG00221053268; một xe mô tô BKS 14 V1 – 06709, số máy HC12E7104968, số khung 125XFY104968; một cuộn dây điện màu vàng dài 43m, một đầu dây điện có phích cắm màu trắng đầu còn lại nối vào ổ cắm, dây điện được cuộn tròn vào khung kim loại tự chế có tay quay dùng để cuộn kích thước (47 x 47)cm; một máy cắt cầm tay nhãn hiệu T-FFNG; một xe ba gác xe tự chế khung bằng kim loại kích thước 175cm x 90 cm và một xà beng bằng kim loại dài 170cm, hình tròn một đầu dẹp, một đầu nhọn.

Tại biên bản định giá tài sản số 22 ngày 06/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoành Bồ kết luận: 03 tấm kim loại kích thước (01 x 02)m trị giá 1.641.600đ (một triệu sáu trăm bốn mươi mốt nghìn sáu trăm đồng); 02 vòng thép gia công cọc khoan nhồi đường kính 22cm trị giá 76.200đ (bảy mươi sáu nghìn hai trăm đồng); 0l ống kim loại dài 3m đường kính 30 cm, dầy 1,2cm trị giá 1.119.200đ (một triệu một trăm mười chín nghìn hai trăm đồng). Tổng trị giá tài sản là 2.837.000đ (hai triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lương Xuân H và Hoàng Quốc H, khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và H khai nhận ngoài số tài sản trên còn một tấm kim loại kích thước (01 x 02)m; 02 thanh thép hình ván khuôn bằng kim loại kích thước 8mm x 12mm x 2,5m và 02 thanh thép ván khuôn bằng kim loại kích thước 6mm x 6mm x 3m mua của người không quen biết với giá 850.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại 04 tấm kim loại, 02 vòng thép gia công ; 0l ống kim loại; 04 thanh thép hình ván khuôn bằng kim loại, một xe mô tô BKS 14V1-06709; một cuộn dây điện màu vàng được cuộn tròn vào khung kim loại tự chế có tay quay dùng để cuộn; một máy cắt cầm tay; một xe ba gác và một xà beng bằng kim loại cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 32/KSĐT-HS ngày 20/11/2017 của VKSND huyện H đã truy tố Lương Xuân H và Hoàng Quốc H về tội ***Trộm cắp tài sản*** theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện VKS vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 điều 138; điểm h, p - khoản 1- điều 46 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lương Xuân H từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2017.

Xử phạt: Hoàng Quốc H từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người liên quan.

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo Lương Xuân H và Hoàng Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của đại diện nguyên đơn dân sự, người liên quan và các vật chứng thu giữ được.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 0 giờ ngày 06/10/2017, tại Công trường thi công hầm chui tỉnh lộ 326 dự án đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn của Công ty cổ phần xây dựng và đầu tư 122 Vĩnh Thịnh thuộc thôn Đá Trắng xã Thống Nhất, huyện Hoành Bồ, Lương Xuân H và Hoàng Quốc H đã có hành vi lén lút trộm cắp 0l ống kim loại dài 03m đường kính 30 cm, dầy 1,2cm trị giá 1.119.200đ; 02 vòng thép gia công cọc khoan nhồi đường kính 22cm trị giá 76.200đ và 03 tấm kim loại kích thước (01 x 02)m trị giá 1.641.600đ. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 2.837.000đ (hai triệu tám trăm ba mươi bẩy nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Lương Xuân H và Hoàng Quốc H đã cấu thành tội ***Trộm cắp tài sản*** theo quy định tại khoản 1 điều 138 – Bộ luật hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bị cáo H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng, các bị cáo đã ra đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 điều 46- BLHS.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: bị cáo H là người khởi xướng và trực tiếp chuẩn bị các công cụ phạm tội nên H giữ vai trò chính trong vụ án và H giữ vai trò sau.

Xét thấy hành vi của các bị cáo Lương Xuân H và Hoàng Quốc H là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội trên địa bàn khu dân cư nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng thấy rằng cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội 1 thời gian thì mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về phần dân sự: Nguyên đơn dân sự đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn Q có hành vi cùng Lương Xuân H, Hoàng Quốc H trộm cắp 03 tấm kim loại kích thước (01 x 02)m trị giá 1.641.600đ chưa đến mức xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý hành chính.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 14 V1 – 06709 quá trình điều tra xác định là của bà Nguyễn Thị U mẹ Nguyễn Văn Q và một cuộn dây điện màu vàng dài 43m, một đầu dây điện có phích cắm màu trắng đầu còn lại nối vào ổ cắm, dây điện được cuộn tròn vào khung kim loại tự chế có tay quay dùng để cuộn, kích thước (47 x 47)cm , một máy cắt nhãn hiệu T-FFNG, mod.66-100A một xe tự chế gắn khung giá chở hàng và một xà beng của bà Đỗ Thị L (mẹ H). Bà U không biết việc Nguyễn Văn Q dùng xe mô tô đi trộm cắp và ông Hoàng Văn S cho H cắm nhờ điện cũng như bà L không biết Lương Xuân H sử dụng chiếc xe ba gác tự chế, xà beng, máy cắt làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản nên không đề cập xử lý, đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14 V1 – 06709 cho bà Nguyễn Thị U và một cuộn dây điện màu vàng dài 43m, một đầu dây điện có phích cắm màu trắng đầu còn lại nối vào ổ cắm, dây điện được cuộn tròn vào khung kim loại tự chế có tay quay dùng để cuộn, kích thước (47 x 47)cm, một máy cắt nhãn hiệu T-FFNG, mod.66-100A một xe tự chế gắn khung giá chở hàng và một xà beng cho bà Đỗ Thị L.

Đối với chiếc xe môtô BKS 17L3- 5663 thu giữ của H, chiếc xe máy này thuộc sở hữu của H và H đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Lương Xuân H và Hoàng Quốc H.

Phạm tội: ***Trộm cắp tài sản.***

Áp dụng: khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 20, 53 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lương Xuân H 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2017.

Áp dụng: khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 20, 53 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Quốc H 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2017.

Căn cứ: khoản 1 điều 41 - Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 76 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe môtô Biển kiểm soát 17L3-5663 vỏ xe có gắn mác Honda Dream II, màu nâu yếm màu trắng, số khung PCG 00221053268, số máy SD 055450 (Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao tang vật giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện H ngày 24/11/2017).

Căn cứ điều 99 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 23- Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

Buộc Lương Xuân H và Hoàng Quốc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với nguyên đơn dân sự, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận
- *TAND Tỉnh;*
- *VKSND huyện;*
- *THA Dân sự huyện;*
- *Công an huyện;*
- *Bị cáo, bị hại, người liờn quan;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Duy Hải